

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2018/HS-PT
Ngày 03 – 7 – 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Tuệ;

Các Thẩm phán: Ông Chu Long Kiểm;

Bà Chu Thị Nguyễn Phin.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Thế Ngọc – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:
Bà Hoàng Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 58/2018/TLPT-HS ngày 30 tháng 5 năm 2018 đối với các bị cáo Lý Xuân Q và Triệu Văn V do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 24/2018/HS-ST ngày 17 tháng 4 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Lý Xuân Q, sinh ngày 15/10/1992 tại huyện H1, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã Q2, huyện H1, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Sán Dìu; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lý Văn T1 (đã chết) và bà: Vy Thị P (đã chết); vợ: Hùng Thị T2, sinh năm 1998; con: Có 01 con, sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không có; về nhân thân: Tốt; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/01/2018 đến ngày 10/01/2018 thì được thay thế bằng biện pháp bảo lãnh và bị áp dụng cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/3/2018 đến nay. Có mặt.

2. Triệu Văn V, sinh ngày 17/8/1987 tại huyện H1, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã Q2, huyện H1, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Triệu Văn Đ, sinh năm 1964 và bà: Lương Thị H2, sinh năm 1966; vợ: Hứa Thị H3, sinh năm 1990; con: Có 01 con, sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không có; về nhân thân: Tốt; bị cáo bị tạm giữ

từ ngày 04/01/2018 đến ngày 10/01/2018 thì được thay thế bằng biện pháp bảo lãnh và bị áp dụng cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/3/2018 đến nay. Có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có 07 bị cáo không có kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 03/01/2018, Vũ Văn L nảy sinh ý định đánh bạc nên gọi điện thoại cho Hoàng Văn B rủ đánh bạc. Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, Nông Văn T gọi điện thoại rủ Triệu Văn V đến thôn B2, xã Q2 đánh bạc. Triệu Văn V đồng ý và rủ Lý Xuân Q do Lý Xuân Q đang đi chơi cùng Triệu Văn V. Sau khi gọi điện cho Triệu Văn V, Nông Văn T gọi điện thoại rủ Hoàng Văn B ra quán nước ở thôn B2 ngồi uống nước. Tại quán nước, Nông Văn T gặp Hoàng Văn B, Trần Văn N và Vy Văn V2. Trong khi uống nước, Nông Văn T rủ mọi người đánh bạc, Hoàng Văn B bảo Nông Văn T gọi điện thoại cho Vũ Văn L hỏi xem có đánh bạc không và cho Nông Văn T số điện thoại của Vũ Văn L. Nông Văn T gọi điện thoại cho Vũ Văn L thì Vũ Văn L bảo có đánh bạc và rủ mọi người vào nhà mình. Sau đó, Nông Văn T mua 01 bộ bài tú lơ khơ rồi cùng Hoàng Văn B, Trần Văn N, Vy Văn V2 đến nhà Vũ Văn L. Khi đến nhà, Nông Văn T bảo đã mua một bộ bài tú lơ khơ thì Vũ Văn L lấy chiếu trải ở bếp rồi đánh liêng.

Những người đánh bạc dưới hình thức đánh liêng gồm Nông Văn T, Vũ Văn L, Hoàng Văn B, Trần Văn N, còn Vy Văn V2 ngồi xem. Khi đang đánh liêng thì Vũ Văn Linh, Triệu Văn V, Lý Xuân Q, Vy Văn Thủy đến. Thấy mọi người đã đến đông, Vũ Văn L bảo chuyển sang đánh xóc đĩa và lấy dao đi làm quân xóc đĩa (còn gọi là quân vị), Lý Xuân Q ngồi xuống đánh liêng thay chỗ của Vũ Văn L. Khoảng 23 giờ, sau khi chuẩn bị xong dụng cụ đánh bạc, Vũ Văn L bảo mọi người ra khu đồi bạch đàn nhà ông Hoàng Văn Chuyển ở phía trước nhà mình để đánh xóc đĩa. Vũ Văn L cầm đèn pin, bát sứ, đĩa sứ, quân vị, còn Nông Văn T cầm chiếu. Khi đến nơi, Nông Văn T trải chiếu, Vũ Văn L buộc đèn pin vào cây để lấy ánh sáng đánh bạc. Sau đó, 09 người gồm: Vũ Văn L, Nông Văn T, Hoàng Văn B, Trần Văn N, Triệu Văn V, Lý Xuân Q, Vy Văn V2, Vy Văn Thủy, Vũ Văn Linh cùng đánh bạc dưới hình thức đánh xóc đĩa. Đến khoảng 0 giờ 10 phút ngày 04/01/2018, do trời mưa nên các đối tượng quay về bếp nhà Vũ Văn L tiếp tục đánh bạc. Suốt quá trình đánh bạc, Lý Xuân Q là người cầm cái. Trong khi đánh bạc ở bếp, Triệu Văn V lấy 04 quân bài tú lơ khơ gồm 4 rô, 4 tép, 3 rô và át bích ở trong thùng xốp đựng rác để làm bảng vị và cũng là người cầm bảng vị cho mọi người đặt cửa. Vũ Văn L và Hoàng Văn B có đánh bảng vị, những người khác chỉ đánh cửa chắn, lẻ. Đến hồi 01 giờ cùng ngày thì bị Công an huyện Hữu Lũng bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 2.750.000 đồng, thu trên người Vũ Văn L 850.000 đồng, Nông Văn T 1.100.000 đồng, Triệu Văn V 550.000 đồng, Lý Xuân Q 5.000.000 đồng. (số tiền thu trên người của các bị cáo đều sử dụng mục đích dùng vào việc đánh bạc)

Hình thức đánh liêng như sau: Dùng bộ bài tú lơ khơ 52 quân chia đều cho mỗi người đánh bạc 03 quân bài; trước khi chia bài mọi người cùng nhau bỏ ra giữa chiếu bạc một số tiền bằng nhau 10.000 đồng gọi là tiền nước. Sau khi cầm bài lên người đánh bạc có thể lựa chọn “tố” hoặc “bỏ”, “tố” tức là đặt cược thêm tiền ra giữa chiếu bạc, “bỏ” tức là không đặt cược thêm tiền ra giữa chiếu bạc và úp bài. Quyền “tố” đầu tiên thuộc về người chia bài, sau đó lần lượt từ trái qua phải mọi người có quyền “tố” nếu những người trước mình “bỏ”; hoặc “theo” nếu trước mình đã có người “tố”, “theo” tức là đặt cược thêm ra một số tiền bằng hoặc nhiều hơn số tiền mà người trước mình đã “tố”, số tiền “tố” là không giới hạn. Ván bài kết thúc khi có người “tố” số tiền nhiều nhất mà không ai “theo”, lúc này người “tố” nhiều tiền nhất sẽ thắng mà không cần mở bài để xem kết quả; trong trường hợp có từ 02 người trở lên có số tiền “tố” bằng nhau thì cùng mở bài, bài ai cao hơn sẽ thắng. Phương pháp xác định kết quả như sau, bộ bài tú lơ khơ gồm các quân từ thấp đến cao lần lượt là 2 đến 10 và các quân J, Q, K, A; mỗi quân gồm 4 chất có thứ tự các chất từ thấp đến cao lần lượt là bích, tép, giô, cơ. Cách tính lần lượt từ cao đến thấp là sấp, liêng, ảnh và tính điểm. Sấp là trường hợp có 3 quân bài cùng loại, sấp cao nhất là 3 quân A lần lượt đến sấp thấp nhất là 3 quân 2; người nào được sấp sẽ được thu thêm của mỗi người đánh bạc 50.000 đồng. Liêng là trường hợp có 03 quân bài liên tiếp nhau, liêng cao nhất là Q, K, A, lần lượt đến liêng thấp nhất là A, 2, 3, khi cả 3 quân bài là cùng chất thì gọi là “liêng đồng hoa”, người nào được “liêng đồng hoa” sẽ được thu thêm của mỗi người đánh bạc 30.000 đồng. Ảnh là trường hợp có 3 quân bài đều nằm trong các quân J, Q, K nhưng không thể tạo thành sấp hoặc liêng. Tính điểm là cộng điểm các quân bài lại nhưng chỉ lấy hàng đơn vị, các quân 10, J, Q, K được tính là 0 điểm, A tính là 1 điểm, các quân từ 2 đến 9 thì có số điểm tương ứng, bài ai nhiều điểm hơn sẽ thắng. Trường hợp cùng là sấp, cùng là liêng, cùng là ảnh, cùng số điểm bằng nhau thì bài ai chất cao hơn sẽ thắng. Người thắng thu được toàn bộ tiền vào nước và tiền “tố” của những người đánh bạc, người thua mất toàn bộ tiền vào nước và tiền đã “tố”. Người thắng là người chia bài của ván tiếp theo.

Hình thức đánh xóc đĩa như sau: Người xóc đĩa còn gọi là người cầm cái ngồi ở một đầu chiếu, quy định người đánh bạc ngồi ở bên tay phải người cầm cái là cửa chắn, người ngồi bên tay trái là cửa lẻ. Khi bắt đầu một ván bạc, người cầm cái cho bốn quân vị được bôi một mặt đen, một mặt để trắng vào trong một chiếc đĩa và úp bát lên rồi xóc. Khi xóc xong thì đặt xuống chiếu, những người đánh bạc đặt tiền theo cửa chắn hoặc cửa lẻ. Sau khi đặt tiền xong, người cầm cái mở bát ra xem các quân vị lật số chắn hay lẻ. Nếu quân trong đĩa lật số chắn thì những người đặt cửa chắn thắng tiền, cửa lẻ thua tiền; nếu quân trong đĩa ra số lẻ thì những người đặt cửa lẻ thắng tiền, cửa chắn thua tiền. Chắn là khi có cả bốn quân vị cùng màu hoặc hai quân trắng, hai quân đen. Lẻ là có ba quân đen và một quân trắng hoặc ngược lại. Người cầm cái sẽ lấy tiền của người thua trả cho người thắng, tỷ lệ là 01 ăn 01, còn thừa thì được hưởng, nếu thiếu thì bỏ tiền ra bù.

Hình thức đánh bài như sau: Bảng vị được sử dụng từ 04 quân bài tứ lơ khơ gồm 4 rô, 4 tép, 3 rô và át bích. Đánh bài dựa trên kết quả xóc đĩa khi người cầm cái mở bát. 4 rô tương ứng với 04 quân vị ngựa mặt trắng (cửa chắn), 4 tép tương ứng với 04 quân vị ngựa mặt đen (cửa chắn), 3 rô tương ứng với 03 quân vị ngựa mặt đen (cửa lẻ), át bích tương ứng với 03 quân vị ngựa mặt trắng (cửa lẻ). Người đánh bạc đặt tiền vào các quân tứ lơ khơ. Khi người cầm cái mở bát ra có số quân vị trùng hợp với quân tứ lơ khơ nào thì người đặt tiền ở quân tứ lơ khơ đó thắng. Tỷ lệ người thắng được hưởng là 1 ăn 2,5 nếu đặt tiền ở cửa lẻ; 1 ăn 9 nếu đặt tiền ở cửa chắn, những người đặt tiền ở các quân tứ lơ khơ còn lại bị thua. Nếu kết quả xóc cái là hai mặt trắng, hai mặt đen thì tất cả những người cược ở các quân tứ lơ khơ đều thua và số tiền đó người cầm bảng vị được hưởng.

Với nội dung như trên tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 24/2018/HS-ST ngày 17/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Lý Xuân Q và Triệu Văn V phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; các Điều 38, 50, 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Triệu Văn V 09 (Chín) tháng tù. Trừ đi thời gian đã tạm giữ là 07 (Bảy) ngày, bị cáo còn phải chấp hành 08 (Tám) tháng 23 (Hai mươi ba) ngày, thời gian tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; các Điều 38, 50, 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Lý Xuân Q từ 09 (Chín) tháng tù. Trừ đi thời gian đã tạm giữ là 07 (Bảy) ngày, bị cáo còn phải chấp hành 08 (Tám) tháng 23 (Hai mươi ba) ngày, thời gian tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng; xử lý số tiền do phạm tội mà có; án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 27/4/2018, các bị cáo Lý Xuân Q và Triệu Văn V có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Lý Xuân Q giữ nguyên nội dung kháng cáo xin hưởng án treo với các lý do: Bị cáo phạm tội do bột phát, không có sự bàn bạc, bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự, bị cáo là lao động chính trong gia đình và có con nhỏ mới sinh hồi tháng 12/2017, bị cáo có đơn xin cải tạo tại địa phương, được chính quyền địa phương đồng ý và xác nhận.

Bị cáo Triệu Văn V giữ nguyên nội dung kháng cáo xin hưởng án treo với các lý do sau: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có đơn xin cải tạo tại địa phương, được chính quyền địa phương đồng ý và xác nhận, mong được hưởng khoan hồng của pháp luật.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn: Toà án cấp sơ thẩm tuyên bố các bị cáo phạm tội "Đánh bạc" là đúng người, đúng tội, không oan, đơn kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo nộp trong thời hạn hợp lệ nên được chấp nhận. Xét thấy các bị cáo xuất thân từ vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và quá trình xét xử đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tại phiên tòa các bị cáo trình bày đang là lao động chính trong gia đình và nộp thêm đơn xin hưởng án treo có xác nhận của chính quyền địa phương, xét thấy các bị cáo có đủ điều kiện hưởng án treo theo hướng dẫn tại Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Lý Xuân Q và Triệu Văn V, giữ nguyên mức hình phạt cấp sơ thẩm đã tuyên nhưng cho hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, các bị cáo Lý Xuân Q và Triệu Văn V thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình: Vào khoảng 01 giờ ngày 04/01/2048, các bị cáo đã có hành vi đánh bạc bằng các hình thức xóc đĩa, đánh liêng và đánh bẳng vị tại nhà của Vũ Văn L ở thôn B2, xã Q2, huyện H1, tỉnh Lạng Sơn. Do vậy cấp sơ thẩm tuyên các bị cáo phạm tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, không oan.

[2] Xét các tình tiết nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo Lý Xuân Q và Triệu Văn V thấy rằng: Các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, không có tiền án, tiền sự, các bị cáo có nhân thân tốt, trong quá trình điều tra và quá trình xét xử đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống trong vùng đặc biệt khó khăn, do vậy các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Cả hai bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[3] Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng những tình tiết giảm nhẹ vừa nêu trên đã được cấp sơ thẩm áp dụng để xử phạt các bị cáo Lý Xuân Q và Triệu Văn V 09 (chín) tháng tù giam là phù hợp; bị cáo Triệu Văn V và bị cáo Lý Xuân Q, sau khi xét xử sơ thẩm có đơn xin cải tạo tại địa phương đã được chính quyền địa phương là Ủy ban nhân dân xã Q2, huyện H1 xác nhận, đây là tình tiết mới cấp sơ thẩm chưa áp dụng, xét thấy không cần bắt chấp hành hình phạt tù, các bị cáo cũng có khả năng tự cải tạo; việc cho hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương. Căn cứ theo Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì các bị cáo có đủ điều kiện hưởng án treo. Vì các lẽ trên, Hội đồng xét

xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo. Việc sửa án cấp sơ thẩm không có lỗi.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị,

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo của các bị cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 24/2018/HS-ST ngày 17/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, cụ thể:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 50, Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Xử phạt bị cáo Lý Xuân Q từ 09 (Chín) tháng tù về tội Đánh bạc, cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án Phúc thẩm, ngày 03/7/2018. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Q2, huyện H1, tỉnh Lạng Sơn, giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân Q2, huyện H1, tỉnh Lạng Sơn giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 50, 58 và Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Xử phạt bị cáo Triệu Văn V 09 (Chín) tháng tù về tội Đánh bạc, cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án Phúc thẩm, ngày 03/7/2018. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Q2, huyện H1, tỉnh Lạng Sơn, giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân Q2, huyện H1, tỉnh Lạng Sơn giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Các bị cáo Lý Xuân Q và Triệu Văn V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Hà Nội;
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV 27 CA tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- TAND huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP, Tòa HS, KTNV và THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Tuệ